TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ THUẬN AN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 155/2019/HS-ST
Ngày 04-7-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Ngọc Hồng

2. Bà Lê Thị Thiện

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thu Hiền là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Mai Chiến Thắng – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 155/2019/TLST- HS ngày 18 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 150/2019/QĐXXST – HS ngày 20 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

TTH (tên gọi khác M), sinh năm 1994 tại tỉnh Hậu Giang; Thường trú: Ấ8, xã VVA, huyện LM, tỉnh HG; tạm trú: 213 khu phố HT, phường HĐ, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương; Nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông TVQ, chết và bà LTD, sinh năm 1958, có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại (được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19/11/2018); bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông VLE, sinh năm 1967; thường trú: Khóm ST, phường AL, thị xã HN, tỉnh ĐT, có mặt.

+ Ông BHP, sinh năm 1992; thường trú: khu phố 1B, phường AP, thị xã TA, tỉnh BD, vắng mặt.

- Người làm chứng:

+ Ông ĐMQ.

+ HVT.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 40 phút ngày 09/11/2018 Đội cảnh sát điều tra về tội phạm ma túy Công an thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương phối hợp Công an phường Thuận Giao, thị xã Thuận An tiến hành tuần tra theo quy định, khi tuần tra đến khu dân cư Thuận Giao thuộc khu phố Bình Thuận 2, phường Thuận Giao, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương thì phát hiện TTH đang ngồi trên xe mô tô biển số 83C1-178.17 có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện bên trong túi xách của H đang đeo có 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng (nghi vấn ma túy tổng hợp), H khai nhận là ma túy nên đã lập biên bản bắt quả tang và đưa H về trụ sở để làm việc. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của H tại phòng trọ số 10 nhà trọ tại địa chỉ 213 khu phố HT, phường HĐ, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương phát hiện 01 dụng cụ sử dụng ma túy, 01 nắp nhựa màu đỏ gắn ống hút nhựa và ống hút thủy tinh.

Qua làm việc H khai nhận mua gói ma túy trên với giá 2.500.000 đồng của nam thanh niên thường gọi anh Hai ở khu vực quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 07/11/2018 và cất giấu nhằm mục đích sử dụng.

Tang vật thu giữ: 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 dụng cụ sử dụng ma túy, 01 nắp nhựa màu đỏ gắn ống hút nhựa và ống hút thủy tinh; 01 xe mô tô biển số 83C1-178.17.

Kết luận giám định số 664/MT-PC09 ngày 16/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có khối lượng (trọng lượng) 4,2886 gam, loại Methamphetamine.

Do bị cáo TTH đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Trong thời gian tại ngoại để điều tra thì đến khoảng 22 giờ ngày 30/3/2019 Đội cảnh sát điều tra về tội phạm ma túy Công an thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương phối hợp Công an phường Thuận Giao, thị xã Thuận An tiến hành tuần tra tại khu dân cư Thuận Giao thuộc khu phố Bình Thuận 2, phường Thuận Giao thì phát hiện BHP, sinh năm 1992 trú tại: khu phố 1B, phường An Phú, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương ngồi phía trước xe mô tô biển số 63F4-2586 và TTH đang ngồi phía sau có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện bên trong túi quần bên phải phía trước của H đang mặc có 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng (nghi vấn ma túy tổng hợp), 01 cân điện tử màu đen, H khai nhận ma túy và cân điện tử là của Hằng.

Tang vật thu giữ: 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng (nghi vấn ma túy tổng hợp), 01 cân điện tử màu đen, 01 xe mô tô biển số 63F4-2586, 01 bản chính giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 63F4-2586 mang tên LĐN.

Quá trình lấy lời khai TTH khai nhận: 01 gói nylon bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy do H mua của 01 đối tượng tên Bi (chưa rõ lai lịch, địa chỉ) tại khu vực Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh với giá 1.000.000 đồng để sử dụng. Gói ma túy này đối tượng H sử dụng 01 ít, sau đó hàn lại cất giấu để sử dụng dần. Đối với 01 cân điện tử màu đen là do bạn của H quen biết ngoài xã hội cho Hằng. Việc cất giấu ma túy và cân điện tử trong người H thì đối tượng P không biết.

Quá trình lấy lời khai, BHP khai nhận: Vào khoảng 20 giờ ngày 30/3/2019 P chạy xe mô tô biển số 63F4-2586 chở đối tượng H đi mua đồ cho con của H. Trên đường về do trời mưa nên hai người dừng xe lại trú mưa thì có lực lượng công an tới kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện trong người H có cất giấu 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng (H khai nhận là ma túy đá) và 01 cân điện tử màu đen. P không biết H cất giấu ma túy trong người.

Kết luận giám định số 273/MT-PC09 ngày 08/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có khối lượng (trọng lượng) 1,5452 gam, loại Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 173/CT-VKS-TA ngày 17 tháng 6 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo TTH về "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh như cáo trạng đã truy tố, phân tích tính chất, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo TTH mức hình phạt từ 06 (sáu) năm tù đến 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định pháp luật như sau:

Đối với ma túy loại Methamphetamine trọng lượng còn lại sau giám định 4,1221 gam (vụ thứ nhất) và 1,4909 gam ma túy (vụ thứ hai), 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 nắp nhựa màu đỏ đục lỗ bên trên nắp có 01 ống hút nhựa và 01 ống thủy tinh dùng để sử dụng ma túy, 01 cân điện tử thu giữ của bị cáo H là vật chứng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với đối tượng bán ma túy cho H có tên anh Hai và Bi do không xác định được nhân thân, địa chỉ nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 83C1-178.17, quá trình điều tra xác định H khai nhận mượn xe trên của ông VLE, sinh năm 1967; thường trú: Khóm Sở Thượng, phường An Lạc, thị xã Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp để đi công chuyện, ông E không biết việc H sử dụng chiếc xe làm phương tiện phạm tội. Qua làm việc ông E cung cấp mua xe trên của 01 thanh niên (không rõ lai lịch, địa chỉ) do xe cũ nên lúc mua không làm giấy tờ mua bán mà chỉ giao nhận giấy chứng nhận đăng ký (bản chính). Qua xác minh, xác định chủ sở hữu hợp pháp xe mô tô trên là của ông Trần Thêm địa chỉ An Khương, thị trấn Kế Sách, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng và hiện nay ông Thêm không có mặt tại địa phương nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An không làm việc được. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An đã tra cứu xe máy vật chứng và ra thông báo truy tìm chủ sở hữu trên đài phát thanh truyền hình Bình Dương đối với xe mô tô trên nhưng đến nay vẫn không có ai đến liên hệ giải quyết nên cần giao trả lại chiếc xe mô tô trên cho ông VLE.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 63F4-2586 tạm giữ của BHP khi đi chung với Hằng trong vụ án thứ 2 nhưng Phúc không biết Hằng tàng trữ ma túy trong người. Qua làm việc, P mua xe mô tô trên ở tiệm cầm đồ (không nhớ tên) thuộc phường An Phú, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương với giá 3.200.000 đồng và có giao giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô bản chính. Qua xác minh được biết chủ sở hữu xe mô tô trên tên

LĐN, sinh năm 1954; địa chỉ: 48/3 Trịnh Hoài Đức, phường 2, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang, ông N đã chết vào năm 2018 do bị bệnh. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An đã tra cứu xe máy vật chứng và ra thông báo truy tìm chủ sở hữu trên đài phát thanh truyền hình Bình Dương đối với xe mô tô trên nhưng đến nay vẫn không có ai đến liên hệ giải quyết nên cần giao trả lại chiếc xe mô tô biển số 63F4-2586 cho ông BHP.

Tại phiên tòa bị cáo TTH đã khai nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng truy tố, bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông VLE thống nhất lời khai trong quá trình điều tra và đề nghị được nhận lại mô tô biển số 83C1-178.17

Lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông BHP đã trình bày trong quá trình điều tra và đề nghị được nhận lại mô tô biển số 63F4-2586.

Lời khai của những người làm chứng đã trình bày trong quá trình điều tra và không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên toà, bị cáo TTH đã khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Vào ngày 09/11/2018 và ngày 30/3/2019 tại khu phố Bình Thuận 2, phường Thuận Giao, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, TTH có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có trọng lượng 4,2886 gam loại Methamphetamine và 1,5452 gam loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo TTH về "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chính sách quản lý của Nhà nước về ma túy và các chất gây nghiện, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, đây cũng là một trong những nguyên nhân gây ra những tệ nạn xã hội, nhiều căn bệnh hiểm nghèo, tạo gánh nặng cho xã hội. Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được tác hại của ma túy, biết rằng việc tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm và sẽ bị trừng trị nhưng bị cáo đã cố ý thực hiện

hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Do đó việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết, cần xử phạt bị cáo với mức án phù hợp, cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội, nhất là trong giai đoạn hiện nay, tình hình tội phạm về ma túy diễn ra ngày càng nhiều, thủ đoạn ngày càng tinh vi, để lại những hậu quả nặng nề, gây nhiều bức xúc cho xã hội.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Đối chiếu với mức hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với các đối tượng bán ma túy cho H chưa xác định được lai lịch địa chỉ khi nào xác minh được sẽ được xử lý sau.

[3] Về xử lý vật chứng:

Mẫu tinh thể có trọng lượng sau giám định 4,1221 gam loại Methamphetamine và 1,4909 gam loại Methamphetamine là vật chứng của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô 02 bánh, kiểu dáng SIRIUS, nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS-5C6K, đề dung tích xylanh 110cm^3 mang biển kiểm soát 83C1-17817, số khung RLCS5C6K0DY074085, số máy 5C6K -074105 quá trình điều tra xác định Hằng khai nhận mượn xe trên của ông Võ Liêm Em, sinh năm 1967; thường trú: Khóm Sở Thượng, phường An Lạc, thị xã Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp để đi công chuyện, ông Em không biết việc H sử dụng chiếc xe làm phương tiện. Qua làm việc ông Em cung cấp mua xe trên của 01 thanh niên (không rõ lai lịch, địa chỉ) do xe cũ nên lúc mua không làm giấy tờ mua bán mà chỉ giao nhận giấy chứng nhận đăng ký (bản chính). Qua xác minh, xác định chủ sở hữu hợp pháp xe mô tô trên là của ông Trần Thêm địa chỉ An Khương, thị trấn Kế Sách, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng và hiện nay ông Thêm không có mặt tại địa phương nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An không làm việc được. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An đã tra cứu xe máy vật chứng và ra thông báo truy tìm chủ sở hữu trên đài phát thanh truyền hình Bình Dương đối với xe mô tô trên nhưng đến nay vẫn không có ai đến liên hệ giải quyết nên cần giao trả lại chiếc xe mô tô trên cho ông Võ Liêm Em.

Đối với xe mô tô 02 bánh, kiểu dáng WAVE, nhãn hiệu và số loại không xác định (do không tìm thấy dữ liệu về thông số kỹ thuật xe mô tô của Cục đăng kiểm Việt Nam), đề dung tích xy lanh 110cm^3, mang biển kiểm soát 63F4-2586, có số khung YX100✸Y0011005✸, số máy HD1P53FMH✸Y0002093✸ tạm giữ của Bùi Hữu Phúc khi đi chung với Hằng trong vụ án thứ 2 nhưng Phúc không biết Hằng tàng trữ ma túy trong người. Qua làm việc, Phúc mua xe mô tô trên ở tiệm cầm đồ (không nhớ tên) thuộc phường An Phú, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương với giá 3.200.000 đồng và có giao giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô bản chính. Qua xác minh được biết chủ sở hữu xe mô tô trên tên Lương Đức Ngọc, sinh năm 1954; địa chỉ: 48/3 Trịnh Hoài Đức, phường 2, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang, ông Đức đã chết vào năm 2018 do bị bệnh. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An đã tra cứu xe máy vật

chứng và ra thông báo truy tìm chủ sở hữu trên đài phát thanh truyền hình Bình Dương đối với xe mô tô trên nhưng đến nay vẫn không có ai đến liên hệ giải quyết nên cần giao trả lại chiếc xe mô tô biển số 63F4-2586 cho ông Bùi Hữu Phúc.

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 249; Điều 47; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo TTH (tên gọi khác M) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo TTH 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định 4,1221 gam Methamphetamine đựng trong 01 bì thư được niêm phong ghi số vụ 664/MT-PC09, mẫu vật còn lại sau giám định 1,4909 gam Methamphetamine đựng trong 01 bì thư được niêm phong ghi số vụ 273/MT-PC09; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 nắp nhựa màu đỏ được đục lỗ, bên trên nắp có 01 ống hút nhựa, 01 ống thủy tinh dùng để sử dụng ma túy và 01 cân điện tử màu đen không có giá trị sử dụng.

- Trả xe mô tô 02 bánh, kiểu dáng SIRIUS, nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS-5C6K, đề dung tích xylanh 110cm^3 mang biển kiểm soát 83C1-17817, số khung RLCS5C6K0DY074085, số máy 5C6K -074105 cho ông VLE.

- Trả xe mô tô 02 bánh, kiểu dáng WAVE, nhãn hiệu và số loại không xác định (do không tìm thấy dữ liệu về thông số kỹ thuật xe mô tô của Cục đăng kiểm Việt Nam), đề dung tích xy lanh 110cm^3, mang biển kiểm soát 63F4-2586, có số khung YX100✸Y0011005✸, số máy HD1P53FMH✸Y0002093✸ kèm bản chính giấy chứng nhận đăng ký xe biển số 63F4-2586 mang tên LĐN cho ông BHP.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/6/2019).

3. Về án phí: Bị cáo TTH phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV 27 CA tỉnh Bình Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- Công an thị xã Thuận An;
- Chi cục THADS thị xã Thuận An;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VT.

Vũ Thị Nhâm